

Số: 68/2025/QĐ-PT

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI ĐÀ NẴNG

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: bà **Trần Thị Kim Liên**

Các Thẩm phán:

ông **Lê Văn Thường**

ông **Nguyễn Tấn Long**

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án dân sự sơ thẩm số 33/2025/DS-ST ngày 08/5/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị) bị kháng cáo như sau:

Ngày 13/5/2025, bị đơn bà **Nguyễn Thị Q** kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

XÉT THẤY:

Phiên toà phúc thẩm lần thứ nhất mở ngày 31/7/2025, bị đơn bà **Nguyễn Thị Q** và người đại diện theo uỷ quyền của bà **Nguyễn Thị Q** là ông **Nguyễn Văn T** đều vắng mặt.

Phiên toà phúc thẩm lần thứ hai mở ngày hôm nay (20/8/2025), bị đơn bà **Nguyễn Thị Q** và người đại diện theo uỷ quyền của bà **Nguyễn Thị Q** là ông **Nguyễn Văn T** cũng vắng mặt. Xét thấy, người kháng cáo bà **Nguyễn Thị Q** và người đại diện theo uỷ quyền của bà **Q** là ông **Nguyễn Văn T** đều đã được Toà án triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vắng mặt thì bị coi như từ bỏ việc kháng cáo.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 296, khoản 2 Điều 312 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số 220/2025/TLPT - DS ngày 23 tháng 6 năm 2025 về việc “tranh chấp quyền sử dụng đất và huỷ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất”, giữa:

1. Nguyên đơn: bà **Phan Thị H** - sinh năm 1979.

Địa chỉ: **bản K, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình** (nay là **bản K, xã T, tỉnh Quảng Trị**).

2. Bị đơn: bà **Nguyễn Thị Q** - sinh năm 1956.

Địa chỉ: **thôn R, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình** (nay là **thôn R, xã T, tỉnh Quảng Trị**).

- *Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn:* ông **Nguyễn Văn T** - sinh năm 1988 (văn bản uỷ quyền ngày 31/10/2024).

Địa chỉ: **thôn R, xã T, huyện Q** (nay là **bản K, xã T, tỉnh Quảng Trị**).

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. **Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Q** (người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng: **Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Q** thuộc **Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Q**).

3.2. **Ủy ban nhân dân huyện Q**, tỉnh Quảng Bình (người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là Chủ tịch **Ủy ban nhân dân xã T**, tỉnh Quảng Trị).

3.3. **Ủy ban nhân dân xã T** (người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng là **Ủy ban nhân dân xã T**, tỉnh Quảng Trị).

3.4. Ông **Nguyễn Văn A** - sinh năm 1980; địa chỉ: **thôn R, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình** (nay là **thôn R, xã T, tỉnh Quảng Trị**).

3.5. Ông **Nguyễn Văn T1**; địa chỉ: **thôn R, xã T, huyện Q, tỉnh Quảng Bình** (nay là **thôn R, xã T, tỉnh Quảng Trị**).

II. Bản án dân sự sơ thẩm số 33/2025/DS-ST ngày 08/5/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị) có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

III. Án phí: miễn án phí dân sự phúc thẩm cho bà **Nguyễn Thị Quy**.

IV. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện CT và KSXXPT tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, P.HCTP, lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Kim Liên